

Số: 09/KL-TTr

Ninh Bình, ngày 08 tháng 02 năm 2025

KẾT LUẬN

Về việc thanh tra chuyên ngành Trường Trung học phổ thông Nho Quan A

Thực hiện Quyết định số 104/QĐ-TTr ngày 12/12/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Ninh Bình về việc thanh tra chuyên ngành Trường Trung học phổ thông (THPT) Nho Quan A, từ ngày 27/12/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường THPT Nho Quan A.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 17/01/2025 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở GD&ĐT kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THPT Nho Quan A (Trường) được thành lập năm 1963 tại khu căn cứ cách mạng xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Trải qua hơn 60 năm xây dựng và phát triển, Trường luôn được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp và Sở GD&ĐT, cơ sở vật chất được tăng cường, chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên. Từ năm học 2022-2023 đến nay, Trường liên tục đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, được Giám đốc Sở GD&ĐT tặng Giấy khen, được Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Ninh Bình tặng Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024; năm 2023 được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Nhì. Năm học 2024-2025, Trường có quy mô 35 lớp với 1496 học sinh và 77 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, Trường đã ban hành các văn bản chỉ đạo, quản lý và điều hành các hoạt động giáo dục¹. Các văn bản ban hành kịp thời, cơ bản đảm bảo theo quy định và được tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc. Việc lưu trữ và xử lý văn bản đi, văn bản đến được thực hiện thường xuyên, kịp thời qua hệ thống VN ioffice.

Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật được nhà trường quan tâm. Hằng năm, Trường đã triển khai kế hoạch của Sở GD&ĐT về công tác phổ biến giáo dục pháp luật²; đã thành lập “Câu lạc bộ phổ biến kiến thức pháp luật”;

¹ Kế hoạch, quyết định, quy chế, thông báo, báo cáo, tờ trình, công văn,...

² Kế hoạch số 15/KH-SGD&ĐT ngày 15/3/2022 của Sở GD&ĐT về công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm học 2022-2023; Kế hoạch số 16/KH-SGD&ĐT ngày 08/3/2023 của Sở GD&ĐT về công tác phổ biến giáo dục

xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản giáo dục pháp luật, các quy định về hoạt động giáo dục đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đầy đủ, kịp thời theo đúng hướng dẫn³; hình thức tuyên truyền đa dạng như thông qua hoạt động của Câu lạc bộ phổ biến kiến thức pháp luật, qua nói chuyện chuyên đề, hoạt động ngoại khóa,... Qua đó góp phần giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Tại thời điểm thanh tra (tháng 12/2024), Trường có đủ cơ cấu bộ máy và các tổ chức, đoàn thể theo quy định tại Điều lệ trường Trung học:

- Hội đồng trường nhiệm kỳ 2024-2029 được bổ sung và kiện toàn theo Quyết định số 758/QĐ-SGDĐT ngày 10/10/2024 của Giám đốc Sở GDĐT Ninh Bình, gồm có 09 thành viên, hoạt động và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định. Hội đồng thi đua khen thưởng được thành lập vào đầu mỗi năm học, đảm bảo cơ cấu, thành phần; thực hiện nhiệm vụ tổ chức các phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Hội đồng kỷ luật được thành lập khi có vụ việc cần xử lý. Hằng năm, Hiệu trưởng đã thành lập các hội đồng tư vấn theo yêu cầu cụ thể của từng công việc.

- Trường có Chi bộ Đảng (51 đảng viên) trực thuộc Huyện ủy Nho Quan. Cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 gồm 5 đồng chí⁴; Công đoàn trường có 77 công đoàn viên; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 33 chi đoàn với 1320 đoàn viên.

- Trường có 06 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng; mỗi tổ chuyên môn có 01 tổ trưởng, 01 tổ phó; tổ Văn phòng có tổ trưởng; việc thành lập các tổ chuyên môn và văn phòng đảm bảo đúng theo quy định tại Quyết định số: 639/QĐ-UBND ngày 17/6/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế của Sở GDĐT Ninh Bình. Các tổ chuyên môn và tổ Văn phòng đã xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm học cơ bản bám sát nhiệm vụ theo quy định; có 100% giáo viên đạt chuẩn đào tạo trở lên (trong đó có 23,5% giáo viên trên chuẩn – trình độ Thạc sỹ); tỉ lệ giáo viên/lớp là 1,94. Hiện có 08 nhân viên (05 nhân viên biên chế và 03 nhân viên hợp đồng).

Cán bộ quản lý đủ số lượng theo quy định (01 Hiệu trưởng, 02 phó Hiệu trưởng); 03 cán bộ quản lý có trình độ đào tạo Thạc sỹ, được bồi dưỡng về quản lý

pháp luật năm học 2023-2024; Kế hoạch số 23/KH-SGDĐT ngày 29/3/2024 của Sở GDĐT về công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm học 2024-2025.

³ Kế hoạch số 27/KH-NQA ngày 30/8/2024 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm học 2023-2024; Kế hoạch số 24/KH-NQA ngày 15/3/2023 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm học 2024-2025.

⁴ Quyết định số 6173-QĐ/HU của Huyện ủy Nho Quan về việc chuẩn y kết quả bầu chi ủy, Bí thư, Phó bí thư chi bộ Ban chi ủy gồm 5 đồng chí; Quyết định số 2879-QĐ/HU ngày 10/10/2022 của ban thường vụ Huyện ủy Nho Quan về việc chuẩn y kết quả bầu Bí thư Chi bộ Trường THPT Nho Quan A nhiệm kỳ 2020-2025 đồng chí Đoàn Thịnh Khánh Ngọc giữ chức Bí thư Chi bộ.

giáo dục và trình độ lý luận chính trị (01 người có trình độ Cao cấp lý luận chính trị, 02 người có trình độ Trung cấp lý luận chính trị). Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đủ điều kiện và tiêu chuẩn theo Điều lệ trường trung học, có năng lực quản lý, trách nhiệm trong công tác, tâm huyết. Hằng năm được đánh giá xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, biên chế sĩ số các lớp cơ bản đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường trung học, không vượt quá 45 học sinh/lớp (năm học 2022-2023 có 1332 học sinh/32 lớp, bình quân 41,5 học sinh/lớp; năm học 2023-2024, có 1434 học sinh/34 lớp, bình quân 42 học sinh/lớp; năm học 2024-2025, có 1496 học sinh/35 lớp, bình quân 42,5 học sinh/lớp).

Trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện Quy chế công khai theo quy định⁵ và tổ chức thực hiện công khai các nội dung: công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục: cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên; công khai thu, chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về ngân sách nhà nước, các khoản thu ngoài ngân sách. Thực hiện các hình thức công khai: phổ biến tại các cuộc họp của nhà trường; cuộc họp cha mẹ học sinh; Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động; niêm yết tại bảng tin nhà trường; đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị (*thptnhoquana.edu.vn*). Thời điểm công khai: đầu năm học, cuối năm học và khi có thay đổi. Cuối năm học, Trường thực hiện đánh giá công tác công khai và xây dựng kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học tiếp theo⁶.

Vào đầu năm học, Trường thành lập Ban kiểm tra nội bộ⁷, xây dựng kế hoạch kiểm tra theo năm học⁸, ban hành quy chế kiểm tra⁹ và tổ chức kiểm tra theo kế hoạch, lịch trình đã xây dựng. Nội dung kiểm tra tập trung vào hoạt động sư phạm của nhà giáo, hồ sơ/giờ dạy của giáo viên, hoạt động tổ chuyên môn, cơ sở vật chất, công tác tuyển sinh, y tế, thư viện, thiết bị, văn thư, tài chính. Các cuộc kiểm tra thực hiện đủ quy trình 5 bước (ban hành quyết định kiểm tra, xây dựng kế hoạch tiến hành kiểm tra, lập biên bản kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra và ban hành thông báo kết quả kiểm tra); cuối học kỳ, cuối năm học đều có báo

⁵ Kế hoạch số 20/KH-NQA ngày 23/8/2022; Kế hoạch số 22/KH- NQA ngày 07/9/2023; Kế hoạch số 23/KH-NQA ngày 19/8/2024 (thực hiện công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024).

⁶ Báo cáo số 20/BC- NQA ngày 25/5/2023; Báo cáo số 32/BC- NQA ngày 31/5/2024.

⁷ Quyết định số 67/QĐ- NQA ngày 05/9/2022 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023; Quyết định số 49/QĐ- NQA ngày 17/9/2023 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024; Quyết định số 67/QĐ- NQA ngày 30/9/2024 về việc thành lập Ban thanh tra, kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025.

⁸ Kế hoạch số 27/KH-BKTNB ngày 17/10/2022 về kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023; Kế hoạch số 25/KH-BKTNB ngày 20/10/2023 về kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024; Kế hoạch số 34/KH-BKTNB ngày 21/9/2024 về thanh tra, kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025.

⁹ Quyết định số 71/QĐ- NQA ngày 18/10/2022 về việc ban hành Quy chế kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023; Quyết định số 74/QĐ- NQA ngày 18/9/2023 về việc ban hành Quy chế kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024; Quyết định số 76/QĐ- NQA ngày 21/9/2024 về việc ban hành Quy chế thanh tra, kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024.

cáo tổng kết công tác kiểm tra nội bộ gửi cơ quan quản lý cấp trên¹⁰; lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Tuy nhiên, qua thanh tra nhà trường còn tồn tại, hạn chế:

Một số văn bản ban hành chưa đảm bảo thể thức và nội dung theo quy định như thiếu căn cứ pháp lý, có căn cứ pháp lý nhưng không phù hợp,...

Tại thời điểm thanh tra, tỉ lệ biên chế giáo viên/lớp còn thấp (chỉ đạt 1,94) so với quy định tối đa 2,25 giáo viên/lớp (Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GDĐT). Nội dung Kế hoạch kiểm tra nội bộ các năm học 2022-2023, 2023-2024 còn dàn trải, chưa có trọng tâm, trọng điểm.

2. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; kết quả hoạt động giáo dục

2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục

Hiệu trưởng đã quán triệt, chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn thực hiện nghiêm túc hoạt động chuyên môn theo văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và các văn bản khác có liên quan¹¹.

Vào đầu năm học, Hiệu trưởng phân công chuyên môn giáo viên phù hợp với năng lực, chuyên ngành đào tạo; chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn chủ động xây dựng Kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của nhà trường¹²; triển khai nghiêm túc Kế hoạch giáo dục đảm bảo thời lượng quy định; thời gian các môn học và hoạt động trải nghiệm từng khối lớp được bố trí dạy khá linh hoạt.

Hồ sơ chuyên môn của trường và các tổ, nhóm chuyên môn đủ theo quy định. Các tổ, nhóm sinh hoạt chuyên môn định kỳ 2 tuần/lần; nội dung sinh hoạt tập trung trao đổi, thảo luận về hoạt động chuyên môn (tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh, đổi mới phương

¹⁰ Báo cáo số 21/BC- NQA ngày 05/6/2023 về tổng kết công tác kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023; Báo cáo số 36/BC- NQA ngày 09/6/2024 về tổng kết công tác kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024.

¹¹ Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/04/2022 của Bộ GDĐT về triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm 2022-2023; Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/07/2022 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; Công văn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022; Kế hoạch số 770/BGDĐT-GDTrH ngày 11/07/2022 của Bộ GDĐT về triển khai thực hiện môn Lịch sử chương trình GDPT 2018; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học và chuẩn bị năm học mới; Công văn số 633/SGDĐT-GDTrH ngày 13/5/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023; Công văn số 1059/SGDĐT-GDTrH ngày 04/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư số 13/TT-BGDĐT chuẩn bị năm học 2022-2023; Công văn số 1199/SGDĐT-GDTrH ngày 05/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình nhiệm vụ năm học 2022-2023 và các văn bản khác.

¹² Kế hoạch số 19/KH-NQA ngày 18/8/2022 về kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023; Kế hoạch số 15/KH-NQA ngày 23/8/2023 về kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024; Kế hoạch số 25/KH-NQA ngày 27/8/2024 về kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025.

pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học).

Tổ chức thực hiện các chuyên đề chuyên môn theo kế hoạch xây dựng; năm học 2022-2023, tổ chức 22 chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, 02 chuyên đề cấp tỉnh (môn Tiếng Anh và môn Giáo dục thể chất); năm học 2023-2024, tổ chức 28 chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học và 02 chuyên đề cấp liên trường; năm học 2024-2025 (tính đến thời điểm thanh tra), tổ chức được 08 chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

Giáo viên lên lớp có kế hoạch giảng dạy của giáo viên được ký duyệt đầy đủ. Tổ chức dạy đúng, dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo chương trình. Hầu hết giáo viên đã đổi mới phương pháp dạy học; công tác kiểm tra, đánh giá học sinh được tổ chức thực hiện theo quy định¹³. Đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nghiêm túc các kỳ kiểm tra giữa học kỳ, cuối học kỳ. Giáo viên cập nhật điểm trên phần mềm hệ thống quản lý điểm thi kịp thời.

Tuy nhiên, qua thanh tra nhà trường còn tồn tại, hạn chế:

Một số nội dung trong Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn chưa thể hiện cụ thể trang thiết bị dạy học cần sử dụng; việc xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục nội môn chưa thực sự được chú trọng; một số kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch bài dạy của giáo viên còn mang tính hình thức, chưa thể hiện được các điều kiện tổ chức dạy học; việc đổi mới phương pháp dạy học của một số giáo viên còn chậm, chưa chủ động, tích cực, sáng tạo trong việc tổ chức hoạt động học và hình thành các kỹ năng cho học sinh (còn sử dụng thiết bị dạy học chưa phù hợp, phương pháp giảng dạy còn nặng về giảng giải, thuyết trình); một số tiết dạy hoạt động trải nghiệm chưa hiệu quả; chưa lưu giữ đầy đủ hồ sơ tổ chức chuyên đề (cấp tỉnh và liên trường).

2.2. Kết quả hoạt động giáo dục

Việc giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống, rèn luyện thể chất cho học sinh được nhà trường duy trì thường xuyên; các hoạt động giáo dục chủ yếu lồng ghép trong các tiết hoạt động tập thể đầu tuần, cuối tuần và hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa; hình thức tổ chức khá đa dạng (tổ chức theo các chuyên đề, các cuộc thi, sân khấu hóa); đã tổ chức một số hoạt động ngoại khóa có hiệu quả, nhằm tuyên truyền, giáo dục cho học sinh về an toàn giao thông, giáo dục kỹ năng sống: kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; ngoại khóa tuyên truyền về tác hại và cách phòng tránh ma túy, thuốc lá điện tử; tổ chức các hoạt động giáo dục, tư vấn hướng nghiệp; chương trình "Tết yêu thương"; tổ chức các hoạt động văn nghệ, giao lưu ca nhạc từ thiện với "Trung tâm dạy nghề nhân đạo và tạo việc làm cho trẻ em tàn tật Việt Nam"; tổ chức viết về "Thầy cô trong mắt em",... Các

¹³ Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh THCS, THPT, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT.

hoạt động đã lan tỏa tinh thần tích cực, giúp học sinh phát huy năng lực, sở trường, tự tin trong học tập và rèn luyện. Kết quả hạnh kiểm/rèn luyện của học sinh đạt loại Tốt, loại Khá cao (năm học 2022-2023: 98,5%; năm học 2023-2024: 100%). Trong thời kỳ thanh tra, Trường không có học sinh vi phạm đến mức bị kỷ luật.

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, giáo dục toàn diện của nhà trường được quan tâm chỉ đạo, chất lượng đã từng bước được nâng lên, đứng trong tốp đầu các trường THPT toàn tỉnh, cụ thể:

- Năm học 2022-2023, học sinh xếp loại Học lực/học tập Khá, Giỏi đạt 76,5%; năm học 2023-2024, học sinh xếp loại Học lực/học tập Khá, Giỏi đạt 91,2%. Điểm bình quân chung các môn thi tốt nghiệp THPT có năm học cao hơn so với bình quân chung của tỉnh (năm học 2022-2023: đạt 7,06, bình quân chung của tỉnh đạt 7,032; có 15 học sinh được vinh danh nhận giải thưởng Đình Bộ Lĩnh; năm học 2023-2024: đạt 7,232, bình quân chung của tỉnh đạt 7,350; có 17 học sinh được vinh danh nhận giải thưởng Đình Bộ Lĩnh).

- Số lượng giải, chất lượng giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT và chọn học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh đạt kết quả khá cao: năm học 2022-2023 đạt 94 giải (trong đó có 8 giải Nhất); năm học 2023-2024 đạt 45 giải. Kết quả cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh đạt giải cao: năm học 2022-2023, có 03 giải Nhì; năm học 2023-2024, có 01 giải Nhì, 01 giải Ba, 01 giải Tư; Hội thi thể dục thể thao, hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh, kết quả đứng trong tốp đầu các trường THPT toàn tỉnh.

Tuy nhiên, qua thanh tra nhà trường còn tồn tại, hạn chế:

Điểm trung bình của một số môn thi tốt nghiệp THPT còn thấp so với điểm trung bình của tỉnh (năm học 2022-2023: môn Toán xếp thứ 20/27, môn tiếng Anh xếp thứ 21/27, môn Giáo dục công dân xếp thứ 22/27; năm học 2023-2024: môn Toán xếp thứ 20/27, môn tiếng Anh xếp thứ 25/27, môn Giáo dục công dân xếp thứ 21/27). Trường chưa có các giải pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng giảng dạy môn tiếng Anh.

3. Thực hiện quy chế tuyển sinh, quản lý giáo dục người học; thực hiện chế độ chính sách đối với người học

3.1. Thực hiện quy chế tuyển sinh, quản lý giáo dục người học

Trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT đảm bảo đúng quy định¹⁴; chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác tuyển sinh; có các giải pháp tuyên truyền, thông báo kế hoạch tuyển sinh đạt hiệu quả. Kết quả tuyển sinh các năm học đều đạt chỉ tiêu đề ra, được Sở GDĐT phê duyệt. Hồ sơ về công

¹⁴ Kế hoạch số 11/KH-NQA ngày 05/5/2023 về tổ chức tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024; Kế hoạch số 14/KH-NQA ngày 02/5/2024 về tổ chức tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025.

tác tuyển sinh lưu trữ khá đầy đủ (các tờ trình về việc duyệt tuyển sinh; biên bản xét tuyển sinh; quyết định phê duyệt học sinh trúng tuyển,...).

Trường có các biện pháp quản lý, giáo dục người học đa dạng, hiệu quả; xây dựng, ban hành nội quy học sinh, quy tắc ứng xử của học sinh; phổ biến, quán triệt nội quy, quy tắc ứng xử tới toàn thể học sinh vào đầu năm học, các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ đầu tuần; phân công giáo viên có tinh thần trách nhiệm, có kinh nghiệm quản lý học sinh làm giáo viên chủ nhiệm lớp; lắp đặt hệ thống camera tại các vị trí trong lớp học để trợ giúp việc quản lý, giám sát việc thực hiện nề nếp của học sinh. Đoàn trường đã thành lập Ban An ninh, nề nếp, hằng ngày thực hiện việc kiểm tra, theo dõi nề nếp, nội quy của học sinh đưa vào tiêu chí thi đua để đánh giá các lớp; thường xuyên phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh để quản lý, giáo dục học sinh (trực tiếp hoặc gián tiếp qua điện thoại, zalo); phối hợp với Công an xã Quỳnh Lưu, Công an huyện Nho Quan để tuyên truyền các quy định về an toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội và quản lý học sinh tại địa phương trong các dịp nghỉ lễ, nghỉ hè, nghỉ tết Nguyên đán. Trường có Sổ đăng bộ, Sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến.

Tuy nhiên, qua thanh tra nhà trường còn tồn tại, hạn chế:

Vẫn còn một số học sinh vi phạm Luật giao thông đường bộ (đi xe máy không đúng quy định).

3.2. Thực hiện chế độ chính sách đối với người học

Trong thời kỳ thanh tra, Trường thực hiện miễn học phí, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ¹⁵. Hồ sơ về việc thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh lưu trữ đầy đủ, gồm (danh sách đề nghị cấp bù miễn, giảm học phí; danh sách đề nghị cấp kinh phí hỗ trợ chi phí học tập; danh sách chi trả kinh phí hỗ trợ chi phí học tập có ký nhận đầy đủ; đơn xin miễn, giảm học phí; đơn xin hỗ trợ chi phí học tập; giấy xác nhận con thương binh; bản sao giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; bản sao sổ hộ khẩu; bản sao quyết định về việc hưởng trợ cấp tai nạn lao động của cơ quan Bảo hiểm xã hội).

4. Công tác quản lý dạy thêm, học thêm; quản lý, phát bằng tốt nghiệp THPT

4.1. Công tác quản lý dạy thêm, học thêm

Trường đã thống nhất chủ trương và xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm,

¹⁵ Kết quả thực hiện: Năm học 2022-2023: tổng số tiền miễn, giảm học phí là 21.445.500 đồng; tổng số tiền hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh khuyết tật 23.850.000 đồng; Năm học 2023-2024: tổng số tiền miễn, giảm học phí là 18.836.000 đồng; tổng số tiền hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh khuyết tật 25.650.000 đồng; Năm học 2024-2025 (học kỳ I): tổng số tiền miễn, giảm học phí là 9.962.000 đồng; tổng số tiền hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh khuyết tật 12.600.000 đồng.

học thêm trong nhà trường theo quy định¹⁶. Chỉ đạo các nhóm chuyên môn xây dựng nội dung, chương trình dạy thêm cụ thể đối với từng môn học, từng khối lớp và được Tổ trưởng chuyên môn, lãnh đạo nhà trường phê duyệt; bố trí điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo cho việc tổ chức dạy thêm, học thêm; xây dựng thời khóa biểu và thời lượng dạy thêm, học thêm (từ 4 đến 5 buổi/tuần, 04 tiết/buổi); tổ chức dạy thêm theo lớp học chính khoá buổi sáng đã được phân hoá theo học lực (năm học 2022-2023 có 32 lớp/1.331 học sinh; 2023-2024 có 34 lớp/1.434 học sinh; năm học 2024-2025 có 35 lớp/1.496 học sinh). Phân công 01 Phó Hiệu trưởng trực tiếp theo dõi quản lý việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường; kiểm tra và ký duyệt sổ ghi đầu bài của các lớp học thêm theo từng tuần; giáo viên soạn bài trước khi lên lớp (có giáo án/kế hoạch bài dạy). Hồ sơ quản lý việc dạy thêm, học thêm gồm có: kế hoạch; thống kê số lớp, số học sinh và số giáo viên tham gia dạy thêm, học thêm; sổ đầu bài, thời khóa biểu; đơn xin học thêm của học sinh, đơn xin đăng ký dạy thêm của giáo viên và báo cáo tổng kết, đánh giá về công tác dạy thêm, học thêm của từng năm học.

Việc tổ chức, quản lý dạy thêm, học thêm đảm bảo theo nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh; xây dựng dự toán chi làm căn cứ xác định mức thu và thống nhất thỏa thuận, công khai mức thu với cha mẹ học sinh vào đầu năm học; mức thu phù hợp với điều kiện cha mẹ học sinh tại địa phương và đảm bảo theo quy định tại Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 và Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Năm học 2022-2023, năm học 2023-2024, mức thu 7.000 đồng/học sinh/tiết học; năm học 2024-2025, mức thu 8.000 đồng/học sinh/tiết học. Lãnh đạo nhà trường thỏa thuận, thống nhất với cán bộ giáo viên, nhân viên bằng văn bản về cơ cấu, định mức chi theo quy định¹⁷.

Tuy nhiên, qua thanh tra nhà trường còn tồn tại, hạn chế:

Còn có giáo viên xây dựng kế hoạch dạy thêm (giáo án) sơ sài, chưa thể hiện được mục tiêu, yêu cầu cần đạt và phương pháp giảng dạy.

4.2. Công tác quản lý, trả bằng tốt nghiệp THPT

Trường bố trí nhân sự, cơ sở vật chất đảm bảo cho việc thực hiện bảo quản, phát bằng tốt nghiệp THPT cho học sinh, phân công 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác quản lý, phát văn bằng tốt nghiệp và 01 nhân viên giáo vụ thuộc tổ Văn phòng thực hiện việc bảo quản, phát bằng tốt nghiệp THPT cho học sinh đã tốt

¹⁶ Kế hoạch số 21/KH-NQA ngày 30/8/2022 về tổ chức dạy thêm, học thêm năm học 2022-2023; Kế hoạch số 16/KH-NQA ngày 23/8/2023 về tổ chức dạy thêm, học thêm năm học 2022-2023; Kế hoạch số 26/KH-NQA ngày 26/8/2024 về tổ chức dạy thêm, học thêm năm học 2024-2025; Kế hoạch tổ chức ôn thi tốt nghiệp cho lớp 12: Kế hoạch số 03/KH-NQA ngày 20/3/2023; Kế hoạch số 05/KH-NQA ngày 18/3/2024; Kế hoạch số 20/KH-NQA ngày 28/7/2024.

¹⁷ Năm học 2022-2023: Biên bản ngày 05/10/2022; Năm học 2023-2024: Biên bản ngày 30/9/2023; Năm học 2024-2025: Biên bản ngày 25/9/2024.

nghiệp. Khi nhận được bằng tốt nghiệp THPT từ Sở GDĐT, Trường thông báo cho học sinh đến nhận. Người nhận văn bằng ký nhận, ghi rõ họ tên vào Sổ phát Bằng của đơn vị. Hồ sơ quản lý, phát bằng tốt nghiệp THPT và bằng được cấp chưa có người nhận được lưu trữ, bảo quản trong tủ sắt có khóa đặt tại Văn phòng nhà trường. Tại thời điểm thanh tra, năm 2022 có 388 học sinh được cấp bằng tốt nghiệp THPT, đã phát 337 bằng (có 35 trường hợp nhận hộ), còn lại 51 bằng; năm 2023 có 410 học sinh được cấp bằng tốt nghiệp THPT, đã phát 376 bằng (có 27 trường hợp nhận hộ), còn lại 34 bằng. Hầu hết các trường hợp nhận hộ bằng có giấy ủy quyền theo quy định.

Tuy nhiên, qua thanh tra nhà trường còn tồn tại, hạn chế:

Trường chưa thực hiện việc ghi thông tin của văn bằng vào sổ đăng bộ và không cho người nhận bằng ký vào sổ đăng bộ theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 19 Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp THCS, THPT, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT); Khoản 3 Điều 8 Quy định quản lý, cấp phát, chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 730/QĐ-SGDĐT ngày 30/10/2020 của Giám đốc Sở GDĐT.

Vẫn còn trường hợp nhận hộ bằng tốt nghiệp THPT không có giấy ủy quyền theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT.

5. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

5.1. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

Trường được đặt tại vị trí trung tâm của xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; có kết nối giao thông thuận lợi. Tổng diện tích toàn trường là 23.380 m², bình quân 15,63 m²/học sinh; có các hạng mục cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo theo quy định:

- Có cổng trường kiên cố, có biển tên trường theo quy định của Điều lệ trường trung học; có tường bao đảm bảo an ninh, an toàn trường học. Có khối phòng hành chính, quản trị cơ bản đáp ứng yêu cầu làm việc¹⁸; khối phòng học tập¹⁹,

¹⁸ Khối phòng hành chính quản trị: 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng Công đoàn, 01 Văn phòng, 01 phòng Bảo vệ (phòng đặt cạnh cổng trường); khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên được bố trí theo các phòng chức năng (có 09 phòng vệ sinh); 01 khu để xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên có mái che.

¹⁹ Khối phòng học tập: 35 phòng học/35 lớp được trang bị đầy đủ bàn ghế học sinh đúng quy cách, bàn ghế của giáo viên, hệ thống đèn sáng, quạt mát, điều hoà, ti vi thông minh hoặc máy chiếu. Tất cả phòng học đều đảm bảo diện tích tối thiểu theo quy định là 54m²/lớp. Có 08 phòng học bộ môn (01 phòng Công nghệ, 01 phòng Vật lý, 01 phòng Hoá học, 01 phòng Sinh học, 02 phòng Tin học với 30 máy vi tính hoạt động tốt; 02 phòng Ngoại ngữ có bàn ghế, bảng, máy chiếu). Các phòng được trang bị thiết bị theo danh mục từng bộ môn tương ứng.

khối phòng hỗ trợ học tập và khối phòng phụ trợ²⁰; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt và hạ tầng kỹ thuật (hệ thống cấp điện; hạ tầng công tập²¹, khối phòng hỗ trợ học tập và khối phòng phụ trợ²²; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt và hạ tầng kỹ thuật (hệ thống cấp điện; hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc; khu thu gom rác thải)²³ cơ bản đáp ứng nhu cầu sử dụng.

Tại thời điểm thanh tra, Trường được UBND tỉnh đầu tư kinh phí để thực hiện việc đấu thầu mua sắm thiết bị dạy học. Trường đã thực hiện đấu thầu mua sắm thiết bị dạy học lớp 11; hiện có 395 danh mục số lượng thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của các bộ môn. Trường có nhân viên thiết bị chuyên trách; việc quản lý, sử dụng thiết bị dạy học cơ bản đảm bảo theo quy định.

Trong thời kỳ thanh tra, Trường đã cập nhật và triển khai đầy đủ văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền về lựa chọn sách giáo khoa; đã tổ chức thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định (xây dựng kế hoạch, thành lập Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa, thực hiện đầy đủ quy trình lựa chọn sách giáo khoa). Hồ sơ tổ chức thực hiện lựa chọn sách giáo khoa của trường, của tổ chuyên môn lưu giữ đầy đủ và sắp xếp theo năm học. Trường có nhân viên thư viện chuyên trách; công tác mua sắm, quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo đảm bảo theo quy định.

Tuy nhiên, qua thanh tra nhà trường còn tồn tại, hạn chế:

Tại thời điểm thanh tra, Trường còn thiếu một số hạng mục về cơ sở vật chất theo quy định ở mức tối thiểu: Thiếu 03 phòng nghỉ của giáo viên theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 15 Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp

²⁰ Khối phòng hỗ trợ và phụ trợ học tập: 01 phòng Thư viện; 01 phòng thiết bị, 01 phòng tư vấn học đường, 01 phòng Đoàn thanh niên, 01 phòng truyền thống, 01 phòng họp chung của giáo viên, 06 phòng làm việc của 6 tổ chuyên môn, 01 phòng Y tế (có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu, có 02 giường bệnh); 01 phòng kho; 03 khu để xe học sinh (có mái che, đáp ứng yêu cầu sử dụng); 05 khu vệ sinh học sinh (nam, nữ riêng biệt). Có 01 sân chung bằng phẳng, có cây xanh bóng mát; có 03 sân thể dục thể thao được trang bị thiết bị, dụng cụ thể dục thể thao của các bộ môn.

²¹ Khối phòng học tập: 35 phòng học/35 lớp được trang bị đầy đủ bàn ghế học sinh đúng quy cách, bàn ghế của giáo viên, hệ thống đèn sáng, quạt mát, điều hoà, ti vi thông minh hoặc máy chiếu. Tất cả phòng học đều đảm bảo diện tích tối thiểu theo quy định là 54m²/lớp. Có 08 phòng học bộ môn (01 phòng Công nghệ, 01 phòng Vật lý, 01 phòng Hoá học, 01 phòng sinh học, 02 phòng Tin học với 30 máy vi tính hoạt động tốt; 02 phòng Ngoại ngữ có bàn ghế, bảng, máy chiếu). Các phòng được trang bị thiết bị theo danh mục từng bộ môn tương ứng.

²² Khối phòng hỗ trợ và phụ trợ học tập: 01 phòng Thư viện; 01 phòng thiết bị, 01 phòng tư vấn học đường, 01 phòng Đoàn thanh niên, 01 phòng truyền thống, 01 phòng họp chung của giáo viên, 06 phòng làm việc của 6 tổ chuyên môn, 01 phòng Y tế (có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu, có 02 giường bệnh); 01 phòng kho; 03 khu để xe học sinh (có mái che, đáp ứng yêu cầu sử dụng); 05 khu vệ sinh học sinh (nam, nữ riêng biệt). Có 01 sân chung bằng phẳng, có cây xanh bóng mát; có 03 sân thể dục thể thao được trang bị thiết bị, dụng cụ thể dục thể thao của các bộ môn.

²³ Có hệ thống cấp điện đủ công suất; có hệ thống kết nối mạng internet; có 01 hệ thống camera giám sát (76 mắt); có hệ thống nước uống được bố trí theo bình lọc, đáp ứng nhu cầu sử dụng, đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định; có 01 khu thu gom rác thải, bố trí độc lập, cách xa khối phòng chức năng, thuận lợi cho việc thu gom, vận chuyển rác hằng ngày.

học (Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT). Các phòng học bộ môn chưa được trang bị các thiết bị chuyên dùng (bàn, ghế, bảng viết, tủ sấy, tủ hút, hệ thống thoát khí, chậu rửa, vòi nước,...). Khu vệ sinh học sinh chưa được bố trí riêng cho mỗi tầng nhà, mỗi dãy phòng học theo quy định tại điểm c Khoản 4 Điều 15 Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT; thiết bị vệ sinh của các phòng vệ sinh nam, nữ còn thiếu; 02 khu vệ sinh học sinh đã xuống cấp (thấm nước, các cánh cửa nhà vệ sinh nam bị thủng, vỡ); 02 khu vệ sinh học sinh bố trí xa các lớp học không thuận tiện cho việc sử dụng.

Tại thời điểm thanh tra, Trường chưa thực hiện được việc mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu của các khối lớp 10, lớp 12 theo chương trình GDPT 2018.

5.2. Chấp hành các quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

Trường thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT (Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018); được Sở GDĐT Ninh Bình kiểm tra đánh giá ngoài và công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, được UBND tỉnh công nhận là trường Trung học đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, Trường xây dựng kế hoạch thực hiện cải tiến chất lượng trong báo cáo tự đánh giá và những kiến nghị của Đoàn đánh giá ngoài; báo cáo việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng. Tại thời điểm thanh tra, Trường vẫn duy trì tốt các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và có nhiều tiêu chí về kết quả giáo dục đã đạt được mức độ 3.

Tuy nhiên, qua thanh tra nhà trường còn tồn tại, hạn chế:

Việc xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo lộ trình và kế hoạch cải tiến chất lượng từng năm học chưa cụ thể.

III. KẾT LUẬN CHUNG

1. Ưu điểm

1.1. Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường đã thực hiện tốt công tác quản lý, tham mưu, triển khai các hoạt động giáo dục; có đủ các tổ chức, đoàn thể theo Điều lệ trường trung học và hoạt động khá hiệu quả, đúng quy định; 100% cán bộ, giáo viên có trình độ đào tạo chuyên môn đạt chuẩn trở lên (trong đó trình độ trên chuẩn – trình độ Thạc sĩ là 23,5%) đáp ứng yêu cầu giảng dạy.

1.2. Ban hành các văn bản quản lý nội bộ đúng thẩm quyền và lưu trữ khá đầy đủ; tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, giáo viên, học sinh bằng nhiều hình thức khá đa dạng, đúng hướng dẫn; xây dựng và thực hiện quy chế làm việc, quy chế dân chủ theo hướng dẫn; công khai các nội dung cơ bản

đảm bảo theo quy định; thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo hướng dẫn; xây dựng đủ các kế hoạch giáo dục theo quy định; kế hoạch tổ chức dạy thêm trong nhà trường cụ thể về nhiệm vụ, chỉ tiêu, các biện pháp thực hiện khá phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường; tổ chức dạy thêm, học thêm theo nguyện vọng của học sinh, cha mẹ học sinh; thực hiện chế độ chính sách đối với người học đảm bảo theo quy định; có các biện pháp quản lý, giáo dục người học đa dạng, hiệu quả; đã chỉ đạo giáo viên thường xuyên khai thác tư liệu, sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học để nâng cao chất lượng giảng dạy; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo theo đúng hướng dẫn.

1.3. Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên thực hiện nghiêm túc hoạt động chuyên môn, nội dung và phương pháp giáo dục; thực hiện sinh hoạt chuyên môn định kỳ đúng quy định; thực hiện đúng thời gian, nội dung các hoạt động ngoài giờ lên lớp; tổ chức dạy nội dung giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm theo quy định; thực hiện được nhiều chuyên đề chuyên môn cấp trường. Giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; hầu hết giáo viên đã đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng các thiết bị dạy học hiện đại. Việc kiểm tra, đánh giá học sinh được thực hiện theo quy định. Hồ sơ chuyên môn của nhà trường, tổ nhóm chuyên môn và giáo viên lưu trữ khá đầy đủ.

1.4. Chất lượng giáo dục văn hoá được nâng lên; kết quả học lực (học tập), hạnh kiểm (rèn luyện) của học sinh đạt chỉ tiêu, kế hoạch; số lượng giải, chất lượng giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT và chọn học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh đạt kết quả khá cao; tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh và đạt giải cao; kết quả cuộc thi thể dục thể thao, hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh, xếp trong top đầu các trường THPT toàn tỉnh.

1.5. Cơ sở vật chất nhà trường từng bước được tăng cường; các phòng học và phòng chức năng kiên cố, được trang bị các thiết bị dạy học hiện đại, cơ bản đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Trường đã mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu cho khối lớp 11 theo Chương trình GDPT 2018.

2. Tồn tại, hạn chế

2.1. Một số văn bản ban hành chưa đảm bảo thể thức và nội dung theo quy định; chất lượng một số hồ sơ chưa đảm bảo (Kế hoạch thanh tra, kiểm tra nội bộ, Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn; kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục nội môn; kế hoạch bài dạy của một số giáo viên).

2.2. Tại thời điểm thanh tra, tỉ lệ biên chế giáo viên/lớp còn thấp (đạt 1,94 giáo viên/lớp). Năm học 2024-2025, việc bố trí sĩ số học sinh trong khối lớp 11 chưa cân đối.

2.3. Việc quản lý, phát bằng tốt nghiệp THPT cho học sinh có nội dung thực

hiện chưa đảm bảo theo quy định.

2.4. Việc đổi mới phương pháp dạy học của một số giáo viên còn chậm; chưa chủ động, tích cực, sáng tạo trong tổ chức hoạt động học và hình thành các kỹ năng cho học sinh; điểm trung bình của một số môn thi tốt nghiệp THPT còn thấp so với các trường THPT trong tỉnh; còn học sinh vi phạm Luật giao thông đường bộ.

2.5. Trường còn thiếu thiết bị dạy học tối thiểu của các khối lớp 10, lớp 12 theo chương trình GDPT 2018.

IV. KIẾN NGHỊ, YÊU CẦU

1. Trường tiếp tục phát huy những ưu điểm, kết quả đã đạt được; chỉ đạo rà soát, xác định rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân và khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra.

2. Ban hành văn bản đảm bảo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP; rà soát lại việc xây dựng các kế hoạch có tính khả thi và đảm bảo chất lượng (kế hoạch thanh tra, kiểm tra nội bộ, kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, giáo viên; kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục).

3. Tham mưu bổ sung giáo viên đảm bảo phù hợp về cơ cấu, chủng loại đáp ứng yêu cầu giảng dạy.

4. Tăng cường công tác quản lý chuyên môn, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện hoạt động chuyên môn; có giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng giáo dục, kết quả thi tốt nghiệp THPT đối với các môn Toán, tiếng Anh, Giáo dục kinh tế và Pháp luật.

5. Tiếp tục tham mưu các cấp có thẩm quyền đầu tư kinh phí mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu theo quy định; xây dựng, cải tạo các hạng mục cơ sở vật chất đã xuống cấp, còn thiếu, không đảm bảo theo quy định để đáp ứng các điều kiện dạy học và duy trì các tiêu chí, tiêu chuẩn của Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I.

Trên đây là Kết luận thanh tra chuyên ngành Trường THPT Nho Quan A, Thanh tra Sở GDĐT yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường thông báo và niêm yết Kết luận thanh tra này tại đơn vị theo quy định của pháp luật. /-h

Nơi nhận:

- Trường THPT Nho Quan A;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Phòng: GDTrH, QLCL, KHTC Sở GDĐT;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, HSTTr.

CHÁNH THANH TRA



Quách Đức Hiền